

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 29-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Diệp Văn Tư.

Bà Trần Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1985 tại xã D, huyện G, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn A, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Ngô Thị Đ; có chồng là Đinh Cao C và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- Bị hại: Chị Đỗ Thị Mai H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Chị Lò Thị T, chị Phạm Thị H và chị Nguyễn Thị Đ; “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở trình báo của chị Đỗ Thị Mai H về việc chị bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng để tại tủ đựng đồ của công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn N - Khu công nghiệp B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành điều tra và xác định được Nguyễn Thị H là công nhân của công ty đã trộm cắp tài sản của chị H.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 05 tháng 3 năm 2018, trong lúc được nghỉ giải lao giữa ca, Nguyễn Thị H đi đến Phòng thay đồ của công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn N thì phát hiện tủ đựng đồ cá nhân của chị Đỗ Thị Mai H không khóa, chìa khóa vẫn cắm ở cửa tủ. Quan sát thấy không có ai ở đó, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị H để trong tủ. H đi đến mở cửa tủ thấy 01 túi xách giả da màu xanh, kiểm tra bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng nên lấy chiếc điện thoại rồi khép cửa tủ lại như cũ, tắt nguồn điện thoại, cất giấu trong tủ đựng đồ của mình và vào làm việc tiếp. Đến 16 giờ cùng ngày, sau khi tan ca, H đem chiếc điện thoại trộm cắp của chị H về cất giấu ở trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ của mình. Ngày 06 tháng 3 năm 2018, Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng là vật chứng của vụ án.

Trên cơ sở trưng cầu của Cơ quan điều tra, ngày 28 tháng 3 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên đã kết luận: Chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng mà H trộm cắp trị giá 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 36/CT - VKSBX ngày 24 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thị H như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Quá trình điều tra bị hại thừa việc bị mất trộm tài sản như lời trình bày của bị cáo là đúng; xác định đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Nguyễn Thị H khai nhận vào khoảng

10 giờ 20 phút ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại Phòng thay đồ của công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn N - Khu công nghiệp B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng việc chị Đỗ Thị Mai H quên không khóa cửa tủ đựng đựng đồ cá nhân nên bị cáo đã mở tủ và trộm cắp của chị H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng; tài sản trộm cắp có giá trị là 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng; sơ đồ hiện trường; vật chứng vụ án đã thu giữ; kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi cháu tên là Đình Quang H, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2017. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát là đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra bị hại là chị Đỗ Thị Mai H thừa nhận đã được Cơ quan điều tra trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng và không có yêu cầu gì khác nên Tòa không xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Danh